

ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

PGS, TS. HUỲNH THỊ GÁM^(*)
ThS. NGUYỄN PHƯỚC TRỌNG^(**)

Ngày nhận bài: 20/7/2022

Ngày thẩm định: 28/7/2022

Ngày duyệt đăng: 20/4/2023

Tóm tắt: Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới đang bước vào giai đoạn toàn cầu hóa, thị lợi thế so sánh của sự phát triển kinh tế đang chuyển từ yếu tố giàu tài nguyên, nhiều tiền vốn, giá nhân công rẻ sang lợi thế về nguồn nhân lực chất lượng cao. Để thực hiện các nhiệm vụ phục vụ yêu cầu chung của đất nước và Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay, một trong những nhiệm vụ và giải pháp căn cơ, mang tính đột phá là Thành phố phải chủ động đầu tư, chăm lo, tự đào tạo, bồi dưỡng kết hợp thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao - đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi; cán bộ khoa học, công nghệ, văn hoá đầu đàn; đội ngũ doanh nhân và lao động lành nghề ... Vấn đề đặt ra đối với Thành phố Hồ Chí Minh là phải đổi mới cơ chế, chính sách nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Từ khóa: đào tạo; nguồn nhân lực chất lượng cao; Thành phố Hồ Chí Minh

1. Vai trò của đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

Theo cách hiểu thông thường, nguồn nhân lực là nguồn lực con người của một quốc gia hay vùng lãnh thổ, địa phương nhất định và đủ các yếu tố để tham gia trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Theo Từ điển Tiếng Việt, “nguồn” là nơi phát sinh, cung cấp; “nhân lực” là sức lực của con người bao gồm: sức lực cơ bắp (thể lực), trình độ tri thức được vận dụng vào quá trình lao động của mỗi con người (trí lực) và những ham muốn, hoài bão của người lao động hướng tới mục đích xác định.

Theo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), nguồn nhân lực là toàn bộ số người trong độ tuổi có khả năng lao động. Hiểu theo nghĩa rộng, đây là nguồn cung cấp sức lao động cho xã hội. Theo nghĩa hẹp, là khả năng lao động của xã hội, là nguồn lực cho sự nghiệp phát triển xã hội. Dưới góc độ định tính, nguồn nhân lực chất lượng cao là lực lượng lao động có khả năng đáp ứng những vấn đề quan trọng của kinh tế, xã hội từ đó tạo ra hiệu quả cao trong giải quyết công việc nhằm tăng trưởng và phát triển xã hội.

Đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nói chung, tại Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng có vai trò quan trọng sau:

Một là, đào tạo góp phần nâng cao trình độ học vấn cho nguồn nhân lực

Cùng với khoa học và công nghệ, giáo dục, đào tạo được coi là quốc sách hàng đầu, có sức mạnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn

^(*) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

^(**) Nghiên cứu sinh Trường Đại học Thủ Dầu Một

nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội, phát huy giá trị đất nước, văn hóa và con người Việt Nam. Trong bối cảnh nền kinh tế mở cửa tại Việt Nam, ngành giáo dục, đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh đang đứng trước nhiều cơ hội thuận lợi để tiếp cận với các xu thế mới, tri thức mới, những mô hình giáo dục hiện đại để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho Thành phố.

Hai là, đào tạo góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực chất lượng cao

Trong bối cảnh hiện nay, trước yêu cầu mới, nhiệm vụ mới, nguồn nhân lực trong các ngành nghề, lĩnh vực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp, phải vận dụng khoa học công nghệ, khoa học kỹ thuật trong lao động, công tác. Trên cơ sở đánh giá chất lượng nguồn nhân lực, các cơ quan, tổ chức sử dụng nguồn nhân lực xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công việc. Nguồn nhân lực cũng tự đánh giá năng lực của bản thân, chủ động tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Vì vậy, đào tạo có vai trò quan trọng góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực chất lượng cao. Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng khẳng định: chất lượng đào tạo từng bước được cải thiện, hệ thống chương trình đã được đổi mới, chú trọng phát triển các phẩm chất, năng lực cho học sinh; phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực cũng được chú trọng. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên, nhân lực chất lượng cao được đẩy mạnh... Chủ động phát huy mặt tích cực, hạn chế các khuyết tật của cơ chế thị trường, đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa trong giáo dục và đào tạo⁽¹⁾.

Ba là, đào tạo góp phần nâng cao trình độ chính trị, phát huy tinh thần đoàn kết, yêu nước, thương dân, ý chí, hoài bão phát triển đất nước trong nguồn nhân lực chất lượng cao

Những năm qua, Đảng đã ban hành nhiều văn bản liên quan đến phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao. Cụ thể: Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12/3/2003, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về *phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa X về *tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X về *nông nghiệp, nông dân, nông thôn*; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X về *xây dựng đội ngũ trí thức*; Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị về *xây dựng đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*. Điều này cho thấy tầm quan trọng của công tác đào tạo nguồn nhân lực.

Nâng cao chất lượng đào tạo và chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là vấn đề rất quan trọng của Thành phố Hồ Chí Minh. Thành phố cần có giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng và thay thế lao động nước ngoài cũng như bảo đảm giá nhân công thấp hơn so với các nước trong khu vực; khuyến khích, hỗ trợ nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào hoạt động hợp tác giáo dục, đào tạo nhằm trang bị kiến thức, trình độ khoa học - kỹ thuật cho người lao động.

2. Thực trạng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao Thành phố Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm giáo dục, đào tạo, chuyển giao công nghệ góp phần cung ứng nguồn nhân lực chuyên môn cao cho khu vực phía Nam và cả nước. Trên địa bàn Thành phố, có 54 trường đại học, 52 trường cao đẳng, 64 trường trung cấp, 82 trung tâm giáo dục nghề nghiệp và 346 cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp với đội ngũ giáo viên, giảng viên, chuyên gia, nhà khoa học hàng đầu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo⁽²⁾.

Công tác đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao đã được Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X (nhiệm kỳ 2016 - 2020) xác định là nội dung then chốt trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Các cấp chính quyền và các sở, ban ngành của Thành phố đã chung tay để thực hiện nghị quyết, chương trình hành động của Thành ủy, kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố. Hằng năm, mỗi địa phương, mỗi lĩnh vực đều xây dựng và ban hành kế hoạch để triển khai các phần việc của chương trình qua đó góp phần thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu đã được Đại hội Đảng bộ Thành phố thông qua.

Giai đoạn 2016 - 2019, tỷ lệ sinh viên, học sinh Thành phố tốt nghiệp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở nhiều lĩnh vực như: có khoảng 13,56% sinh viên, học sinh tốt nghiệp trong 04 nhóm ngành, nghề trọng yếu; 50,31% học sinh, sinh viên tốt nghiệp ở 09 nhóm ngành, nghề dịch vụ chủ yếu; và có 36,13% sinh viên, học sinh tốt nghiệp ở các ngành, nghề tự do dịch chuyển trong khối ASEAN. Chất lượng đào tạo, nhất là hệ đào tạo chính quy ở trình độ cao đẳng và trung cấp trên địa bàn Thành phố đã được các doanh nghiệp chấp nhận, một số ngành, nghề thuộc lĩnh vực y tế như: điều dưỡng, dược sĩ, y sĩ trình độ trung cấp đã được các cơ sở y tế công lập tuyển dụng. Các ngành, nghề trình độ sơ cấp và đào tạo nghề dưới 03 tháng đã đáp ứng nhu cầu của người học và doanh nghiệp, góp phần

vào giải quyết việc làm cho thị trường lao động Thành phố⁽³⁾.

Tuy nhiên, công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn nhiều hạn chế: tâm lý người học vẫn coi trọng bằng cấp, chưa đánh giá đúng tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp nên đa phần phụ huynh vẫn còn hướng cho con em vào bậc đại học sau khi tốt nghiệp phổ thông. Công tác tuyển sinh đại học có nhiều thay đổi, điểm chuẩn đầu vào thấp, nâng cao tính cạnh tranh giữa giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp⁽⁴⁾.

Cơ sở vật chất của một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn lạc hậu so với yêu cầu, chưa đầu tư phương tiện kỹ thuật dạy học tiên tiến, chưa tạo được uy tín đối với người sử dụng lao động, tạo tâm lý e ngại trong việc tuyển dụng lao động sau đào tạo giáo dục nghề nghiệp đã phần nào làm ảnh hưởng đến tâm lý xã hội trong việc hướng nghiệp và phân luồng học sinh.

Công tác tuyển sinh hằng năm vẫn còn một số đơn vị đạt dưới 20% chỉ tiêu. Việc tuyển sinh không đạt chỉ tiêu đề ra một phần do yếu tố khách quan và một phần do không xác định đúng nhu cầu học nghề của xã hội và doanh nghiệp mà chỉ chú trọng đào tạo theo năng lực sẵn có.

3. Giải pháp thực hiện tốt đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

Đại hội lần thứ XIII của Đảng xác định: “Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài. Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, chú trọng một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bắt kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới”⁽⁵⁾. Để nâng cao chất

lượng đào tạo góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, cần thiết chú trọng **một số giải pháp cơ bản** sau:

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục, đào tạo

Giáo dục, đào tạo được coi là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013, Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về *đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế* đã nêu rõ mục tiêu: Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân.

Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục, đào tạo chú trọng sự chuyển biến mạnh từ giảng dạy chủ đề sang chuyên đề, nâng cao chất lượng bài giảng; tổ chức tốt bài giảng mẫu. Các chuyên đề bài giảng cần kịp thời cập nhật những vấn đề mới về lý luận và thực tiễn, kết hợp sử dụng tổng hợp các phương pháp dạy học và ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin, phương tiện kỹ thuật hiện đại. Mục tiêu, yêu cầu đào tạo được đổi mới và từng bước hoàn thiện, quy trình đào tạo ngày càng chính quy, thống nhất, bảo đảm học viên ra trường có đủ phẩm chất, năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ theo chức trách.

Thứ hai, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ở các cơ sở giáo dục, đào tạo

Chất lượng đội ngũ giảng viên có ý nghĩa quyết định đối với chất lượng giáo dục, đào tạo và chất lượng nguồn nhân lực. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 18/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng

cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030. Thành phố Hồ Chí Minh cần tập trung xây dựng khung năng lực đội ngũ giảng viên; xây dựng chuẩn nghề nghiệp giảng viên sư phạm; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý với trường sư phạm và trường phổ thông trong bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Xây dựng khung năng lực giáo viên ngoại ngữ, bộ tiêu chí đánh giá các đơn vị tổ chức bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ, các hệ thống trực tuyến bồi dưỡng giáo viên về năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm đã được hoàn thành; số lượng giáo viên đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ của các cấp học được nâng lên. Tiếp tục thực hiện đề án kiện toàn, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong từng giai đoạn và định hướng những năm tiếp theo. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên đủ về số lượng, có cơ cấu hợp lý, chất lượng toàn diện cả về phẩm chất chính trị, đạo đức, kiến thức, năng lực, trách nhiệm, kinh nghiệm công tác và sức khỏe đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa và thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Thứ ba, phát triển về quy mô phải gắn chặt với nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, đào tạo

Việc phát triển quy mô giáo dục, đào tạo là nhu cầu cấp bách của nước ta, đặc biệt là Thành phố Hồ Chí Minh. Có nhiều lý do để giáo dục, đào tạo ở Việt Nam và Thành phố Hồ Chí Minh phải phát triển mạnh mẽ hơn nữa quy mô giáo dục, đào tạo, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao. Về khách quan, đó là trong bối cảnh thế giới đang chuyển sang kinh tế tri thức, thì lao động hầu hết phải là người có tri thức. Tác động của cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại làm cho các yếu tố vật chất trong lực lượng sản xuất phát triển rất nhanh, đòi hỏi người lao động phải nhanh chóng nâng cao tri thức, trình độ tay nghề. Nghiên cứu, vận dụng và phối hợp với

các tổ chức kiểm định quốc tế để kiểm định chất lượng, nhất là các nghề trọng điểm ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Xây dựng và ban hành các chính sách hỗ trợ, kêu gọi đầu tư, thu hút nhân tài hoạt động trong giáo dục nghề nghiệp. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, gắn nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp với thực tế sản xuất, ứng dụng vào thực tiễn, góp phần tăng năng suất lao động của Thành phố trong thời gian tới.

Thứ tư, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu đa dạng, đa tầng của công nghệ và trình độ phát triển của các lĩnh vực, ngành, nghề của Thành phố Hồ Chí Minh

Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa mà Việt Nam nói chung, Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng đang tiến hành vừa có bước tuần tự, vừa có bước nhảy vọt. Cùng một lúc, Việt Nam sử dụng nhiều trình độ công nghệ khác nhau, phát triển đa dạng các ngành nghề, cả những ngành sử dụng nhiều lao động và những ngành mũi nhọn, có lợi thế so sánh và có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển nhanh, có khả năng tham gia sâu vào mạng sản xuất và phân phối toàn cầu. Do đó, để đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giáo dục, đào tạo phải đa dạng cả về trình độ và ngành nghề.

Tập trung đào tạo nhân lực theo 04 nhóm ngành công nghiệp chủ lực (ngành điện tử - công nghệ thông tin, cơ khí tự động hóa - cơ điện tử, hóa chất - nhựa - cao su, chế biến lương thực - thực phẩm) chiếm tỷ trọng 21% và 09 nhóm ngành kinh tế - dịch vụ.

Các nhóm ngành công nghiệp điện tử - công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ 4.0 vào thực hiện đề án đô thị thông minh, trọng tâm là công nghệ vi mạch, trí tuệ nhân tạo, mạng internet vạn vật và big data; ngành cơ khí chế tạo (phát triển công nghiệp hỗ trợ nhằm xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm cơ khí chế tạo thành phố); nhóm ngành hóa chất (trọng tâm là ngành hóa dược); và nhóm ngành chế biến thực phẩm.

Thứ năm, thực hiện liên kết chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và Nhà nước để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao theo nhu cầu xã hội

Thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều cơ chế, chính sách về giáo dục, đào tạo phù hợp thiết lập mối liên kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp cả về nguồn lực, xây dựng nội dung, chương trình đào tạo và sử dụng hiệu quả sản phẩm giáo dục, đào tạo.

Như vậy, việc đầu tư vào sự nghiệp giáo dục, đào tạo sẽ góp phần tạo sự chuyển biến cả về chất và lượng trong việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay. Theo đó, cần đổi mới chương trình, nội dung, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ở các cơ sở giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục bảo đảm tính đa dạng, đa tầng của công nghệ và trình độ phát triển các ngành, nghề, lĩnh vực, liên kết chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp và nhà nước để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho Thành phố Hồ Chí Minh... Bên cạnh đó, Thành phố Hồ Chí Minh cần có những giải pháp căn cơ, triệt để hơn nhằm đầu tư hiệu quả, chất lượng cho ngành giáo dục, từ đó, góp phần đắc lực vào việc phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tại Thành phố □

(1) và (5) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.115

(2) Hội thảo “Đào tạo nhân lực trình độ quốc tế ở Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2020 - 2030”. https://hochiminhcity.gov.vn/tin-tuc-su-kien/-/asset_publisher/pc0YAr5aCkog/content/tphcm-ao-tao-nhan-luc-trinh-o-quoc-te-giai-oan-2020-2030

(3) Lê Thị Kim Chi, *Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh hội nhập quốc tế ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Công Thương - Các kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, Số 6, tháng 3/2021

(4) Bạch Văn Bầy, *Một số vấn đề biến đổi và phát triển dân số nguồn lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*, Viện Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, 1996